

Bản án số: 141/2019/HS-ST
Ngày 30/9/2019

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Đức Cẩn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Chung
2. Ông Nguyễn Văn Lịch

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết là thư ký Tòa án nhân dân quận T

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 145/2019/TLST- HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2019/QĐ - ST ngày 11 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn L, sinh năm 1983 tại H; HKTT: Thôn Quang Húc, xã Đông Quang, huyện Ba Vì, Thành phố H; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; con ông: Lê Văn Phiệt; con bà: Nguyễn Thị Chì (đã chết); Danh bản, chỉ bản số 281 do công an quận T lập ngày 19/6/2019. Tiền án, tiền sự: Bản án số 23/HSST ngày 19/4/2017 TAND huyện Ba Vì, thành phố H xử 06 tháng tù về tội Đánh bạc (Bị cáo chưa chấp hành hình phạt tiền bổ sung, ra trại ngày 08/10/2017). Bị cáo tạm giữ ngày 06/8/2018, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 15/8/2018. Quyết định truy nã ngày 11/01/2019. Bắt truy nã ngày 16/6/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam số I - Công an thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985

Trú tại: Xã Châu Sơn, huyện Ba Vì, Thành phố H

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h30 phút ngày 04/8/2018 tại lán nghỉ của thợ xây do anh Nguyễn Văn H, làm chủ thầu xây dựng ở địa chỉ: Tổ 12 cụm 4 Phú Thượng – T - H, giữa Lê Văn L và anh Nguyễn Văn Tư – sinh năm 1982 trú tại xã Tiên Phong- huyện Ba Vì- H (công nhân công trường) có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cãi chửi nhau, do anh T ăn uống muộn trong lán nghỉ nên L đã nhắc nhở, nhưng anh Tư lại

chửi L. Do vậy L đã cầm 01 viên gạch đỏ ở gần đó dọa đánh anh Tư, thì anh H tiến tới can ngăn, tuy nhiên L vẫn tiếp tục cầm gạch để đánh anh Tư nên anh H quát ngã L xuống dưới đất và dẫm vào mặt L. Đến khoảng 10 giờ ngày 05/8/2018, L có nói chuyện với anh H về công việc, muốn anh H thanh toán hết tiền công đã làm để xin nghỉ luôn, sau đó anh H đã chốt tiền công nhưng chưa thanh toán luôn cho L. Ngay lúc đó giữa anh H và L đã xin lỗi giải hòa cho nhau. Hai bên đồng ý và L nói sẽ làm nốt tại công trình 02 ngày nữa với mục đích cho anh H lo trả đủ tiền công cho L. Đến buổi chiều, L tiếp tục ra công trình để làm, thì có anh Lê Văn Bích- sinh năm 1975 trú tại Đông Quang- Ba Vì- H (công NH công trường) và anh Hùng (bạn anh Bích không xác định được địa chỉ) đến rủ đi uống bia ở quán cách công trình khoảng 200m. Với tư tưởng sắp nghỉ việc nên L đồng ý đi uống bia. Anh H gọi điện cho L để hỏi về vấn đề sắt thép tại công trình mà anh H đang phụ trách thì L bảo anh H ra quán tạp hóa tại khu vực ngõ 335 An Dương Vương, Phú Thượng để nói chuyện. Đến khoảng 17h cùng ngày, anh H đi về công trình nhưng vẫn chưa thấy L về làm việc, sau đó anh H gọi điện thoại cho Bích để hỏi thì anh Bích nói: “Nếu có chuyện gì ra quán nước nói chuyện”. Nghe vậy, anh H đi cùng chị Lương Thị Hường (vợ sắp cưới) ra quán bia – nơi L, anh Bích, anh Hùng đang uống bia để nói chuyện. Đến nơi, anh H và chị Hường ngồi xuống bàn. Hai bên lời qua tiếng lại xảy ra cãi nhau. L đi vào bếp của quán bia lấy 01 con dao dài khoảng 30cm, bản dao rộng 5cm có chuôi nhựa màu đen. L cầm dao bằng tay phải và giấu sau lưng. L nói với anh H: “Nếu muốn đánh nhau thì mày ra ngoài này”. Ngay sau đó, L đi bộ về hướng cuối ngõ 343 An Dương Vương, Phú Thượng cách quán bia khoảng 500m và đứng đợi ở đó. Anh H đi xe máy chở chị Hường đi sau, đến nơi anh H tiến lại gần thì bị L cầm con dao đã chuẩn bị từ trước giơ lên định chém, nhưng anh H kịp lao tới không chế L. Tay phải anh H bóp cổ đẩy L về phía sau, tay trái anh H nắm cổ tay phải của L đang cầm dao, hai bên giằng co. Anh H đẩy L về phía CH tường. Tuy bị không chế nhưng L vẫn cử động được cổ tay và dùng dao chém về phía mặt anh H gây thương tích trên mặt và tai của anh H. Sau đó, anh H đẩy ngã L xuống đất, đồng thời tay phải tiếp tục bóp cổ, dùng tay trái ghì cổ tay phải L xuống đất để L bỏ con dao ra, không cho L chém tiếp. Anh Bích vừa chạy đến thấy anh H đang ghì L dưới đất, nên đã dùng tay ôm anh H kéo về phía sau. L vùng dậy được và dùng dao chém về phía anh H gây thương tích phần mép phải. Sau đó, anh Tư lao tới can ngăn và lấy được con dao từ tay L. Lúc này anh Hà Văn Ngoan- sinh năm 1987 tại xã Nà Nghịu- huyện Sông Mã- tỉnh Sơn La (công NH công trường) thấy L đang giữ con dao, còn Tư đang giữ tay phải của L nên anh Tư gọi anh Ngoan gỡ con dao ra. Anh Tư gỡ được con dao ra đưa cho anh Ngoan mang về trước. Sau đó, anh H được đưa đi cấp cứu do chảy nhiều máu ở vùng mặt, còn L bắt taxi đi về nơi ở của anh Bích để tạm lánh.

Ngày 05/8/2018, anh Nguyễn Văn Tư giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 con dao dài khoảng 30cm, tH dao bằng kim loại, chuôi dao bằng nhựa màu đen, phần mũi dao có dính chất lỏng màu đỏ nghi là máu là tang vật vụ án.

Ngày 06/8/2018, Cơ quan điều tra - Công an quận T triệu tập Lê Văn L đến làm việc để làm rõ hành vi.

Ngày 09/8/2018, anh Nguyễn Văn H trình báo sự việc bị Lê Văn L dùng dao chém phía mặt, phía tai, gần miệng của anh.

Tại kết luận giám định thương tích số 758/TTPY ngày 15/8/2018 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế H kết luận tình trạng thương tích của anh Nguyễn Văn H như sau:

- + Các vết thương vùng trán, má ảnh hưởng thẩm mỹ: 11%.

- + Vết thương vành tai trái: 02%.

- + Hiện chưa đánh giá được tình trạng các vết thương vùng má, trán có ảnh hưởng chức năng không. Đề nghị giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định (03 tháng) nếu cần thiết.

- + Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Nguyễn Văn H là: 13%.

Ngày 30/10/2018 Cơ quan điều tra- công an quận T ra quyết định về việc trưng cầu bổ sung đối với thương tích của anh H. Tuy nhiên, anh Nguyễn Văn H đã không đi giám định và từ chối giám định bổ sung.

Tại cơ quan điều tra, Lê Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị can phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ thu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự:

Ngày 13/9/2019, anh Nguyễn Văn H yêu cầu Lê Văn L bồi thường số tiền 36.000.000 đồng (ba mươi sáu triệu đồng). Anh H đã nhận 30.000.000đ và không có yêu cầu bồi thường gì khác, đồng thời anh H đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Văn L.

Bản cáo trạng số 137/CT - VKS ngày 05/9/2019 của Viện kiểm sát nH dân quận T quyết định truy tố bị cáo Lê Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo đó khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Viện kiểm sát nH dân quận T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, sau khi đánh giá các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo, xem xét về nH tH:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; Điều 38; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài khoảng 30cm, tH dao bằng kim loại, bản dao rộng khoảng 05cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen; 01 đôi dép màu đen dạng dép lê cao su.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận tiền bồi thường thiệt hại không yêu cầu giải quyết nên không xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, rất hối lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận T; Điều tra viên, Viện kiểm sát nH dân quận T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khách quan khác, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 05/8/2018 tại ngõ 343 An Dương Vương, phường Phú Thượng, quận T, Thành phố H. Lê Văn L đã có hành vi dùng dao kim loại, cán nhựa màu đen dài khoảng 30cm chém gây thương tích vào vùng mặt cho anh Nguyễn Văn H với tỷ lệ thương tích là 13%. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội danh và hình phạt được quy định tại được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134, dẫn chiếu điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nH dân quận T truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang và bất bình trong quần chúng nH dân. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, bị cáo đã có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh H, thể hiện thái độ côn đồ, coi thường pháp luật của bị cáo. Ngày 19/4/2017, Tòa án nH dân huyện Ba Vì xét xử bị cáo 06 tháng tù về tội đánh bạc. Ra trại ngày 08/10/2017, bị cáo chưa chấp hành hình phạt tiền bổ sung nên lần phạm tội này của bị cáo được tính là tái phạm. Sau khi được cơ quan tiến hành tố tụng cho bị cáo được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho quá trình điều tra. Bị cáo đã bị bắt theo lệnh truy nã của Cơ quan điều tra. Với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, HĐXX cũng xem xét, khi quyết định hình phạt:

Tình tiết tăng nặng: Áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai nhận tội ăn năn hối cải; Tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường cho người bị hại. Người bị hại đã nhận tiền bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài khoảng 30cm, tH dao bằng kim loại, bản dao rộng khoảng 05cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen; 01 đôi dép màu đen dạng dép lê cao su.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường thiệt hại, không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; Điều 38; Điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Văn L 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt truy nã 16/6/2019, được trừ thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 06/8/2018 đến ngày 15/8/2018.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Áp dụng các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài khoảng 30cm, tH dao bằng kim loại, bản dao rộng khoảng 05cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen; 01 đôi dép màu đen dạng dép lê cao su.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2019 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an quận T với Chi cục Thi hành án dân sự quận T

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKS ND quận T
- Công an quận T
- Chi cục THA dân sự quận T
- L HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Đức Cần